

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ và Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 06/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030 và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 06/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về đảm bảo an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030 và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 06/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030; gắn nhiệm vụ đảm bảo an ninh lương thực với nhiệm vụ phát triển nông nghiệp hàng hóa, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Đảm bảo đáp ứng đầu đủ, kịp thời nhu cầu lương thực, thực phẩm trong mọi tình huống; nâng cao dinh dưỡng, cơ cấu thực phẩm hợp lý, khoa học, cải thiện chất lượng bữa ăn của người dân.

- Xác định công tác đảm bảo an ninh lương thực là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và của mỗi người dân trên địa bàn tỉnh, nhằm tạo sự đồng thuận cao trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo an ninh lương thực.

### **II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030**

#### **1. Mục tiêu chung**

- Xác định và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ trong việc đảm bảo an ninh lương thực của tỉnh Lai Châu đến năm 2030. Thực hiện mục tiêu đảm bảo đủ lương thực, thực phẩm, đáp ứng đủ dinh dưỡng cho người dân nhằm nâng cao thể trạng, trí tuệ, tầm vóc con người; đồng thời thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất nâng cao chất lượng, giá trị, hiệu quả, gắn với xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ thúc đẩy công nghiệp, du lịch, dịch vụ phát triển, góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Phát huy hiệu quả lợi thế đa dạng các vùng sinh thái của tỉnh, hình

thành các vùng sản xuất tập trung gắn với thị trường tiêu thụ; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với xây dựng nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc và giám sát an toàn sản phẩm; phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản gắn với hợp tác liên kết sản xuất nhằm tăng giá trị, chủ động thị trường, đa dạng hóa các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp; giữ ổn định diện tích đất sản xuất lúa nước trên 20.300 ha (*đất 02 vụ trên 6.300 ha; đất 01 vụ trên 14.000 ha*); sản lượng lương thực có hạt hàng năm đạt trên 220 nghìn tấn, trong đó sản xuất ít nhất 140 nghìn tấn thóc/năm làm nòng cốt đảm bảo an ninh lương thực; cung cấp đầy đủ, đa dạng và an toàn các loại thực phẩm như: Thịt, trứng, thủy sản, rau quả... với chất lượng ngày càng cao; phát triển đàn trâu, bò đạt 117 nghìn con, đàn lợn 241 nghìn con, đàn gia cầm 1.850 nghìn con, sản lượng thủy sản đạt trên 15 nghìn tấn/năm.

- Sử dụng hiệu quả đất lúa, nâng cao giá trị thu nhập, cải thiện đời sống cho người nông dân, đảm bảo thu nhập của người dân khu vực nông thôn cao gấp hơn 2 lần so với năm 2020 (*đạt 36 triệu đồng/người/năm*).

- Đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng với khẩu phần ăn cân đối, khoa học; cải thiện và hướng tới cân đối dinh dưỡng. Cải thiện cơ cấu và chất lượng tiêu dùng lương thực, bình quân/người/năm: Gạo 100 kg, thịt các loại 45 kg, cá các loại 30kg, quả các loại 50kg và rau các loại 120 kg, tăng mức tiêu dùng trứng, sữa; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi dưới 25% và thể nhẹ cân dưới 16,5%; tỷ lệ béo phì của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 10%.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng**

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 07-KH/TU, ngày 06/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị; các Nghị quyết, Chương trình của Chính phủ về đảm bảo an ninh lương thực, nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo đến toàn thể cán bộ, công chức viên chức lao động tại đơn vị và người dân. Xác định đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn tỉnh là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, góp phần đảm bảo sự ổn định và phát triển của đất nước, của tỉnh.

### **2. Tiếp tục cơ cấu lại để phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ lương thực, thực phẩm theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị**

- Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung với các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản gắn sản xuất với hợp tác liên kết tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; chuyển đổi linh hoạt cơ cấu cây trồng, vật

nuôi để nâng cao giá trị thu nhập, cải thiện đời sống cho người nông dân.

+ Phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực có lợi thế cạnh tranh, tham gia thị trường trong nước và xuất khẩu. Đến năm 2030, toàn tỉnh có khoảng trên 20.000 ha cây mắc ca; giữ ổn định 10.000 ha chè.

+ Phát triển các sản phẩm hàng hóa đặc sản. Đến năm 2030 giữ ổn định 3.500 ha lúa hàng hóa, trong đó có khoảng 2.000 ha lúa đặc sản; có 9.700 ha cây ăn quả tập trung (1.500 ha chanh leo, 6.200 ha chuối, 2.000 ha cây ăn quả nhiệt đới), 54 cơ sở chăn nuôi đại gia súc tập trung; 47 cơ sở chăn nuôi lợn tập trung; 20 cơ sở nuôi ong tập trung; thể tích nuôi cá, tôm lòng hồ tập trung tăng thêm khoảng 72.000 m<sup>3</sup>.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 1 kèm theo)*

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, chế biến; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (VietGAP, hữu cơ và tương đương...); đẩy mạnh liên kết sản xuất đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xác lập quyền sở hữu công nghiệp, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc tập trung vào các sản phẩm chủ lực (chè, mắc ca...), các sản phẩm đặc sản (gạo đặc sản, ong...), nâng cao giá trị và sức cạnh tranh trên thị trường.

- Quy hoạch, hỗ trợ, thu hút đầu tư xây dựng 03 cụm, cụm công nghiệp chế biến nông sản gắn với các vùng sản xuất tập trung: 01 cụm tại huyện Tân Uyên, 01 cụm tại huyện Phong Thổ, 01 cụm tại huyện Than Uyên. Tổ chức tốt các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư chế biến nhằm nâng cao giá trị gia tăng các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Thu hút đầu tư xây dựng khoảng 14 cơ sở chế biến, đóng gói, bảo quản hoa quả tươi, bao gồm: Chế biến gạo; chế biến mắc ca; chế biến cao su; chế biến chè; bảo quản quả tươi; chế biến quế và nhà máy sản xuất phân bón.

### **3. Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn, bảo đảm dinh dưỡng**

- Phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất: Ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung.

Tiếp tục hỗ trợ phát triển hệ thống đường giao thông nông thôn gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia như: Xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phát triển các dịch vụ thương mại lương thực, thực phẩm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận tốt nhất đối với nhu cầu về lương thực, thực phẩm, đặc biệt là các hộ vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất trong sản xuất nông nghiệp; tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp, bảo vệ quyền lợi và nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp

trên thị trường. Xây dựng, hình thành các điểm kinh doanh thực phẩm an toàn tại trung tâm các huyện, xã, phường, thị trấn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 793/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam”; các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất của Trung ương, của tỉnh nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng của phụ nữ có thai và trẻ em góp phần nâng cao tầm vóc, thể lực, trí tuệ của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì tốt Chương trình sữa học đường, bữa ăn học đường cho học sinh trên địa bàn tỉnh, nhất là các huyện nghèo còn nhiều khó khăn.

#### **4. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đảm bảo an ninh lương thực của tỉnh**

- Hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, thúc đẩy sản xuất ở các khu vực khó khăn, đồng thời tạo động lực phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung có thế mạnh, đẩy mạnh các chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp.

- Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, chương trình mục tiêu quốc gia. Huy động tối đa nguồn lực của tỉnh, huyện, xã, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, vốn đầu tư của doanh nghiệp, tư nhân và trong nhân dân để đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn và mở rộng quy mô phát triển sản xuất nông sản hàng hoá tập trung. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, bảo đảm mọi người dân có đủ lương thực khi cần thiết.

#### **5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trình độ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ**

- Tập trung các giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn. Tập trung đào tạo nghề gắn với định hướng tái cơ cấu trong sản xuất và nhu cầu của xã hội. Phấn đấu mỗi năm đào tạo khoảng 8.000 chỉ tiêu (*trong đó đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp 500 chỉ tiêu, đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên 7.500 chỉ tiêu*). Nâng cao trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để người lao động có được việc làm sau đào tạo, góp phần tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, thực hiện có hiệu quả các chương trình đào tạo, giải quyết việc làm..., trong đó ưu tiên cho các xã vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư; tư vấn, hỗ trợ, cung cấp dịch vụ cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tìm kiếm cơ hội

đầu tư, thực hiện dự án đầu tư, gắn với thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyên giao khoa học công nghệ, phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh, tiên tiến, thích ứng biến đổi khí hậu; đưa giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu vào sản xuất.

- Tiếp tục bảo tồn, phục tráng, phát triển các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, đặc hữu, có chất lượng và giá trị kinh tế cao như: Lúa đặc sản, cây dược liệu...

**6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh lương thực; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai**

- Sắp xếp, rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống quản lý nông nghiệp từ tỉnh đến cơ sở; tăng cường hệ thống quản lý nhà nước về nông nghiệp cho cấp huyện, cấp xã. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước; khuyến khích và thúc đẩy phát triển xã hội hóa các dịch vụ công trong nông nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy giám sát an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên đất, nước, rừng; quản lý, bảo vệ và nâng cao chất lượng đối với trên 453.000 ha rừng hiện có, khoanh nuôi tái sinh 17.900 ha rừng tự nhiên và tổ chức trồng mới, trồng lại rừng sau khai thác khoảng 20.000 ha. Thực hiện hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng, đầu tư cải tạo kết cấu hạ tầng; nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa, đặc biệt đối với đất lúa 02 vụ; phát huy tối đa công năng và hiệu quả các công trình thủy lợi, đẩy mạnh tăng vụ đối với diện tích lúa 01 vụ hiện có.

- Tăng cường bảo vệ môi trường ở nông thôn; chú trọng xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước, cam kết về bảo vệ môi trường và các mô hình tự quản về môi trường của cộng đồng dân cư. Kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Kiên quyết không chấp thuận đầu tư, cấp phép, triển khai các dự án không bảo đảm tiêu chuẩn môi trường, có nguy cơ gây ô nhiễm, ảnh hưởng lớn đến môi trường sinh thái, nguồn nước sinh hoạt và sản xuất của người dân.

- Xây dựng phương án quản lý, vận hành hồ chứa phục vụ chống hạn, chống lũ; đầu tư, nâng cấp hệ thống thủy lợi, hệ thống hồ chứa nước bảo đảm an ninh nguồn nước.

- Tập trung nguồn lực để đầu tư cho công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và ứng dụng công nghệ cao để quản lý, sử dụng đất trồng lúa hiệu quả, bền vững.

## **7. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an ninh lương thực**

- Tăng cường vận động, khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ các nước, các tổ chức quốc tế hỗ trợ đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, nhất là trong lĩnh vực an ninh lương thực.

- Tăng cường và mở rộng quan hệ hữu nghị hợp tác với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), ba tỉnh Bắc Lào, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã và đang hoạt động tại tỉnh; thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài để đẩy mạnh hợp tác về lĩnh vực nông nghiệp nói chung, đảm bảo an ninh lương thực nói riêng.

- Tranh thủ các diễn đàn quốc tế như Hội chợ thương mại, Hội chợ triển lãm... đẩy mạnh hoạt động quảng bá, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp địa phương là sản phẩm thế mạnh nông nghiệp của tỉnh (chè, mắc ca và các sản phẩm nông sản khác), nhằm thúc đẩy hợp tác thương mại và thu hút đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Ngân sách nhà nước bảo đảm theo khả năng cân đối ngân sách và theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, nguồn thu tiền sử dụng đất, lồng ghép trong các Chương trình MTQG, chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

2. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hàng năm các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi tiết cho từng hoạt động gửi sở Tài chính thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán hàng năm của cơ quan, đơn vị.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu đã được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm đảm bảo mục đích, yêu cầu và mục tiêu đề ra (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Đài Phát thanh và Truyền hình Lai Châu, Báo Lai Châu và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đảm bảo an ninh lương thực đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh ủy theo quy định.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07/KH-TU ngày 06/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Căn cứ Kế hoạch, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: U1, U4;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V3;
- Lưu: VT, KT1.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**